

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện năm 2021 và chương trình công tác năm 2022

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và nhiệm vụ do Thường trực HĐND huyện phân công; Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện báo cáo tình hình hoạt động năm 2021 và chương trình công tác năm 2022 như sau:

Phần thứ nhất

Tình hình hoạt động năm 2021

I- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

1. Cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động

Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện khóa XII có 05 thành viên, gồm 01 Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban và 03 Ủy viên. Ngay sau khi được bầu và phê chuẩn, Ban hoạt động đúng với nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện. Bám sát các Nghị quyết của HĐND huyện, các nhiệm vụ do Thường trực HĐND huyện phân công và chương trình công tác của Ban để tổ chức thực hiện.

Ban hoạt động trên nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số. Chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Thường trực HĐND huyện. Việc tổ chức các hoạt động giám sát, thẩm tra của Ban thực hiện theo chương trình công tác và sự phân công của Thường trực HĐND huyện, các nội dung được thông qua đều có sự tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến của tập thể các thành viên Ban và đại diện một số cơ quan có liên quan. Ban đã duy trì nghiêm túc chế độ làm việc và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo đúng Quy chế hoạt động của HĐND huyện. Các thành viên của Ban tham dự đầy đủ các Kỳ họp và các hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra.

2. Kết quả hoạt động

Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện tham gia họp liên tịch với Thường trực HĐND huyện để chuẩn bị nội dung, chương trình tổ chức các Kỳ họp của HĐND huyện¹. Các thành viên của Ban đã chủ động, tích cực nghiên cứu, tham gia thảo luận,

¹ Kỳ họp thứ Mười bốn (Kỳ họp thường lệ) và Kỳ họp chuyên đề (thứ Mười lăm, Mười sáu) HĐND huyện khóa XI. Các Kỳ họp thứ Hai, thứ Ba (Kỳ thường lệ) HĐND huyện khóa XII.

đóng góp ý kiến vào nội dung các văn bản trình tại Kỳ họp có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực và phù hợp với tình hình tại địa bàn huyện.

Thực hiện tốt công tác thẩm tra các văn bản trình tại các Kỳ họp thường lệ và Kỳ họp chuyên đề của HĐND huyện².

Xây dựng kế hoạch và tổ chức 01 đợt giám sát chuyên đề của Ban³. Trong quá trình giám sát, các thành viên Đoàn giám sát đã phát huy vai trò trách nhiệm, làm việc nghiêm túc, tham gia ý kiến vào những vấn đề phát sinh, bất cập của các đơn vị được giám sát để báo cáo với Thường trực HĐND huyện, phản ánh, kiến nghị với các cấp thẩm quyền.

Tham gia các Đoàn giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND huyện⁴; của Ban Pháp chế HĐND huyện⁵; của Ban Dân tộc HĐND huyện⁶ và của Ban Thường trực UBMTTQVN huyện⁷.

Các thành viên của Ban tham gia đầy đủ các buổi tiếp xúc với cử tri tại nơi ứng cử trước và sau các Kỳ họp. Tham dự các buổi tiếp xúc của Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tại tỉnh Gia Lai, Tổ đại biểu HĐND tỉnh Gia Lai tại huyện với cử tri trên địa bàn huyện. Duy trì chế độ trực tiếp công dân theo quy định của pháp luật và theo kế hoạch được phân công.

Phối hợp với hai Ban HĐND huyện, Văn phòng HĐND-UBND huyện, tham mưu với Thường trực HĐND huyện làm tốt công tác chuẩn bị và tham gia khung Diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện “KP-21” năm 2021.

3. Đánh giá chung

3.1. Ưu điểm

Năm 2021, Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện đã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ theo Luật định, theo Quy chế và sự phân công của Thường trực HĐND huyện; từng

² Thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết về lĩnh vực kinh tế - xã hội năm 2020 và các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2021 trình tại Kỳ họp thứ Mười bốn, HĐND huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021; Thẩm tra Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 tại Kỳ họp chuyên đề; Tờ trình xem xét điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn năm 2021 và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án trên địa bàn huyện tại Kỳ họp chuyên đề. Thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình tại Kỳ họp thứ Hai, thứ Ba, HĐND huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

³ Giám sát việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện và các khoản thu khác tại các trường bắc (Mầm non và Tiểu học) trên địa bàn huyện.

⁴ Giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết lao động và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện (theo quyết định 441/QĐ-UBND ngày 25/7/2021 của UBND tỉnh Gia Lai) tại thị trấn Phú Túc và các xã Phú Cản, Chư Răm, Ia RSurom; Khảo sát dịch bệnh viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn huyện tại các xã Đất Bằng, Chư Ngọc, Uar và Chư Gu.

⁵ Giám sát Quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn xã Ia Rsurom, Chư Răm, Chư Ngọc.

⁶ Giám sát về kết quả triển khai thực hiện quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng chính phủ, Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về phê duyệt Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 – 2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai tại 02 xã Ia Rsai và Chư Drăng.

⁷ Giám sát việc triển khai thực hiện nguồn vốn sự nghiệp thuộc CT.135 tại xã Chư Drăng.

bước đổi mới phương thức hoạt động, tích cực tham mưu và thực hiện các hoạt động khảo sát, giám sát, thẩm tra theo đúng chương trình, kế hoạch.

Công tác thẩm tra được Ban chú trọng quan tâm, việc thực hiện thẩm tra các báo cáo, tờ trình, kế hoạch, đề án, dự thảo nghị quyết trước mỗi Kỳ họp luôn đảm bảo về thời gian, tiến độ. Báo cáo kết quả thẩm tra có phân tích, đánh giá và làm cơ sở để các vị đại biểu HĐND huyện xem xét biểu quyết thông qua các nghị quyết.

Hoạt động giám sát được kết hợp trực tiếp, gián tiếp qua văn bản. Kết quả giám sát đánh giá một cách khách quan, toàn diện những kết quả đạt được; đồng thời cũng chỉ ra những tồn tại, hạn chế và kiến nghị đến các đơn vị, ngành, lĩnh vực, địa phương để có biện pháp chỉ đạo, khắc phục.

Trong quá trình triển khai các hoạt động, với điều kiện đa số các thành viên của Ban là đại biểu hoạt động kiêm nhiệm, các thành viên đều giữ các chức vụ lãnh đạo chủ chốt tại địa phương, nhưng với tinh thần trách nhiệm cao trước nhân dân nên đã cố gắng sắp xếp công việc, tham gia các hoạt động của Ban đầy đủ, nhiệt tình và tham gia nhiều ý kiến tâm huyết, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

3.2. Hạn chế, nguyên nhân

- **Hạn chế:** Hoạt động giám sát tuy đã có sự chủ động, có chất lượng nhưng vẫn chưa đáp ứng được so với yêu cầu thực tiễn hiện nay. Có một số nội dung thẩm tra chất lượng chưa cao.

- **Nguyên nhân:** Một số cơ quan, đơn vị xây dựng các báo cáo phục vụ giám sát đôi khi còn chiêu lệ, không sát với đề cương gợi ý báo cáo. UBND huyện gửi hồ sơ thẩm tra tại các Kỳ họp chậm so với quy định; một số tài liệu thuyết minh phục vụ thẩm tra chưa bảo đảm chất lượng.

II- KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHUYÊN ĐỀ

Thực hiện Kế hoạch số 108/KH-HĐND ngày 20/9/2021 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện về giám sát việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện và các khoản thu khác tại các trường bậc (Mầm non và Tiểu học) trên địa bàn huyện; Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện đã tổ chức giám sát trực tiếp tại 08 đơn vị trường tại Thị trấn Phú Túc và 03 xã, gồm: trường Tiểu học số 1 và trường Mầm non bán trú, Thị trấn Phú Túc; trường Tiểu học Nay Der và trường Mẫu giáo, xã Ia Rsuom; trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn và trường Mẫu giáo, xã Chu Drăng; trường Tiểu học Trần Quốc Toản và trường Mẫu giáo, xã Phú Cần. Các trường Tiểu học và Mẫu giáo thuộc 10 xã còn lại Đoàn giám sát qua báo cáo. Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện báo cáo kết quả giám sát như sau:

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện đã ban hành Quyết định số 106/QĐ-HĐND ngày 20/9/2021 về việc thành lập Đoàn giám sát việc thu, chi, quản lý, sử dụng các

khoản đóng góp tự nguyện và các khoản thu khác tại các trường học(Mẫu giáo và Tiểu học) trên địa bàn huyện.

Theo hướng dẫn và yêu cầu của Đoàn giám sát, hầu hết các đơn vị chịu sự giám sát đã thực hiện nghiêm túc việc chuẩn bị, xây dựng báo cáo gửi về đoàn giám sát đảm bảo nội dung theo đề cương, thời gian của kế hoạch giám sát. Tuy nhiên, đến thời điểm giám sát còn có 08 đơn vị trường không thực hiện theo nội dung Kế hoạch giám sát⁸.

Tại 08 đơn vị được giám sát trực tiếp, Đoàn giám sát nhận thấy: Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện và các khoản thu khác tại các trường học (Mẫu giáo và Tiểu học) trên địa bàn huyện trong thời gian qua được triển khai thực hiện theo các văn bản: Thông tư số 55/2011/TT-BGDDT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; Thông tư số 16/2018/TT-BGDDT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Các đơn vị trường học đã cơ bản bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của ngành để triển khai thực hiện, từng bước góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Trong điều kiện ngân sách Nhà nước còn hạn hẹp chưa đáp ứng được nhu cầu nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học của các trường. Vì vậy, thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục là một trong những giải pháp được triển khai, thực hiện trong nhà trường, nhằm huy động nguồn lực đóng góp của các tổ chức, cá nhân, phụ huynh học sinh để cải tạo, nâng cấp và xây dựng các công trình phụ trợ như khuôn viên sân trường, nhà để xe, mái che ngoài trời, trang thiết bị dạy và học...tạo cảnh quang trường học xanh – sạch – đẹp, tiêu biểu như Trường Tiểu học số 1 thị trấn Phú Túc, Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn, Trường Mẫu giáo Ia Siom, Trường Mầm non bán trú thị trấn Phú Túc. Bên cạnh đó, các nguồn quỹ vận động trên tinh thần đóng góp tự nguyện của các bậc phụ huynh học sinh cũng đã tác động lớn đến công tác chăm lo đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Từ nguồn quỹ này, hàng năm đã kịp thời động viên, khen thưởng cho các em có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học giỏi; kịp thời thăm hỏi, động viên các em bị đau ốm, các em không may bị tai nạn; hỗ trợ, phối hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động hội thi, hội thao và các ngày lễ, ngày truyền thống.

Từ những chủ trương của cấp trên, sự phối kết hợp nhiệt tình, trách nhiệm của phụ huynh học sinh và Ban đại diện CMHS trong các hoạt động, đã góp phần quan trọng vào thành tích giáo dục chung của nhà trường. Công tác quản lý, sử dụng các khoản thu, chi cơ bản được thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch.

2. Kết quả thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản quỹ

2.1. Việc triển khai quy trình thu các quỹ

Các đơn vị trường cơ bản đã bám vào các văn bản chỉ đạo của cấp trên và hướng dẫn của ngành để tổ chức, triển khai, thực hiện các bước từ đầu năm học như:

⁸ Các trường: Tiểu học Nguyễn Tất Thành, thị trấn Phú Túc; Tiểu học xã Ia Mlah; Tiểu học xã Đất Bằng; Tiểu học xã Ia Rmok; Tiểu học xã Uar; Tiểu học xã Krông Năng; Tiểu học xã Ia Hdreh và Mẫu giáo xã Ia Hdreh.

- Họp Ban giám hiệu nhà trường để xây dựng kế hoạch năm học.
- Họp CB, GV, NV nhà trường để bàn thảo, dự kiến các khoản thu, chi.
- Họp phụ huynh học sinh lớp để lấy ý kiến về các khoản đóng góp.
- Tổ chức hội nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh trường để bầu Trưởng ban, Phó ban và lấy ý kiến thống nhất về các khoản đóng góp tự nguyện.
- Xây dựng kế hoạch và dự toán thu, chi.
- Xây dựng Quy chế phối hợp giữa Nhà trường với Ban đại diện CMHS.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban đại diện CMHS.

Các phiên họp có trích biên bản, ghi cụ thể các khoản thu thỏa thuận, thu tự nguyện; có sự đồng thuận, thống nhất của phụ huynh học sinh. Khi triển khai thu các quỹ, có danh sách học sinh nộp tiền theo lớp, số tiền nộp, ký nộp. Các khoản thu nộp về Ban đại diện cha mẹ học sinh trường đều có phiếu thu, có chữ ký xác nhận của người thu, người nộp, kê toán và lãnh đạo nhà trường.

Các khoản thu của các trường bao gồm: thu tiền học 2 buổi, tiền học tiếng Anh, tiền ăn cho học sinh bán trú, tiền nước uống, tiền mua đồ dùng và vệ sinh cá nhân cho học sinh bán trú, tiền hợp đồng lao công, tiền quỹ hội phụ huynh.

2.2. Kết quả thực hiện công tác thu, chi các quỹ

- Đối với 08 đơn vị trường được giám sát trực tiếp

*¹ Trường Tiểu học số 1, thị trấn Phú Túc: Tổng thu 1.904.549.022 đồng.

- Thu các quỹ là: 1.829.749.022 đồng. Bao gồm: (tiền học hai buổi/ngày; tiền học tiếng Anh; tiền hỗ trợ vệ sinh; tiền quỹ hội phụ huynh). Cụ thể⁹:

- Tiếp nhận nguồn tài trợ của Ban đại diện CMHS 04 chiếc tivi TCL Androi 65 inch và các phụ kiện kèm theo, trị giá 74.800.000 đồng, lắp đặt phục vụ cho công tác dạy và học của học sinh trong trường.

*² Trường Mầm non bán trú, thị trấn Phú Túc: Tổng thu 572.561.000 đồng.

- Thu các quỹ trong 03 năm học là: 531.591.000 đồng. Gồm: (tiền học tiếng Anh; tiền mua nước uống; tiền mua đồ vệ sinh; tiền quỹ hội phụ huynh). Cụ thể¹⁰:

⁹ Thu tiền học hai buổi/ngày: 1.444.820.000 đồng. Chi 80% cho giáo viên giảng dạy = 1.155.856.000 đồng; chi 10% cho công tác quản lý = 144.482.000 đồng; chi 10% bổ sung, sửa chữa CSVC = 144.482.000 đồng. Tiền học tiếng Anh khối 1 và 2 (02 năm 2019-2020; 2020-2021) là: 84.719.022 đồng. Chi lương cho giáo viên giảng dạy: 83.624.022 đồng; chi mua bổ sung đồ dùng dạy học tiếng Anh: 1.095.000 đồng. Tiền hỗ trợ vệ sinh: 74.460.000 đồng. Chi hợp đồng lao công: 37.800.000 đồng; chi mua bổ sung đồ dùng vệ sinh: 36.660.000 đồng. Tiền quỹ hội phụ huynh: 225.750.000 đồng. Chi 225.750.000 đồng. Nguồn thu này dùng để chi khen thưởng, các hoạt động ngoại khóa, các hội thi, lễ ra trường cho học sinh lớp 5, thăm hỏi học sinh đau ốm và bị tai nạn, các hoạt động của Ban đại diện CMHS.

¹⁰ Tiền học tiếng Anh đối với học sinh 4-5 tuổi: 121.160.000 đồng. (năm học 2018-2019 thu 40.000 đồng/trẻ/tháng; năm học 2019-2020 và 2020-2021 thu 35.000 đồng/trẻ/tháng). Chi tiền hợp đồng giáo viên giảng dạy: 121.160.000 đồng. Tiền mua nước uống cho học sinh: 131.334.000 đồng. (năm học 2018-2019 thu 100.000 đồng/trẻ/năm học; năm học 2019-2020 và 2020-2021 thu 110.000 đồng/trẻ/năm học). Chi: 131.334.000 đồng. Tiền mua đồ vệ sinh: 131.334.000 đồng.

- Thu nguồn tài trợ từ phụ huynh học sinh số tiền 40.970.000 đồng để làm mái che ngoài trời với diện tích 120,5 m².

*³ Trường Tiểu học Trần Quốc Toản, xã Phú Cần: Tổng thu 636.031.000 đồng; bao gồm¹¹.

*⁴ Trường Mẫu giáo, xã Phú Cần: Tổng thu 23.070.000 đồng; bao gồm¹².

*⁵ Trường Tiểu học Nay Der, xã Ia Rsuom: Thu tiền quỹ hội phụ huynh: 201.832.000 đồng. Chi 191.428.000 đồng. Tồn quỹ chuyển sang năm sau 10.404.000 đồng.

*⁶ Trường Mẫu giáo, xã Ia Rsuom: Tổng thu 346.852.000 đồng; bao gồm¹³.

*⁷ Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn, xã Chư Drăng: Thu tiền quỹ hội phụ huynh: 59.200.000 đồng. Chi 59.126.000 đồng. Tồn quỹ chuyển sang năm sau 74.000 đồng.

- Tiếp nhận nguồn tài trợ, giúp đỡ của các nhà từ thiện, các tổ chức, cá nhân (*là vật chất và phi vật chất*) để giúp đỡ các em có hoàn cảnh khó khăn và nâng cấp, tu sửa, bổ sung cơ sở vật trường lớp; bao gồm¹⁴.

*⁸ Trường Mẫu giáo, xã Chư Drăng; thực hiện các khoản thu gồm¹⁵.

(năm học 2018-2019 thu 100.000 đồng/trẻ/năm học; năm học 2019-2020 và 2020-2021 thu 110.000 đồng/trẻ/năm học). Chi: 131.334.000 đồng. Tiền quỹ hội phụ huynh: 147.763.000 đồng. (mức thu 120.000 đồng/trẻ/năm học). Chi: 147.763.000 đồng. Nguồn thu này dùng để chi khen thưởng cho học sinh và cán bộ giáo viên cuối kỳ và kết thúc năm học, chi tổ chức ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, các hoạt động hội thi, thăm hỏi học sinh đau ốm, các hoạt động của Ban đại diện CMHS. Tiền ăn hàng ngày đối với trẻ bán trú, mức thu 15.000 đồng/ngày/trẻ, đến giữa năm học 2019-2020 thu 20.000 đồng/ngày/trẻ. Nguồn thu này được thực hiện thu, chi và kết sổ theo ngày.

¹¹ Tiền học 2 buổi/ngày: 513.250.000 đồng. Chi 70% cho giáo viên giảng dạy = 359.275.000 đồng; chi 10% cho công tác quản lý = 51.325.000 đồng; chi 20% bổ sung, sửa chữa CSVC = 102.650.000 đồng. Tiền quỹ hội phụ huynh: 122.781.000 đồng. Chi 110.944.000 đồng. Tồn quỹ chuyển sang năm sau 11.837.000 đồng. Nguồn thu này dùng để chi hỗ trợ học sinh khó khăn trong dịp khai giảng; khen thưởng học sinh cuối học kỳ, cuối năm học; chi hỗ trợ tổ chức các hoạt động phong trào do cấp trường và cấp trên tổ chức.

¹² Tiền quỹ hội phụ huynh: 23.070.000 đồng. Chi 22.330.000 đồng. Tồn quỹ chuyển sang năm sau 740.000 đồng. Nguồn thu này Ban đại diện CMHS sử dụng chi cho hoạt động của các cháu trong nhà trường. Tiền ăn hàng ngày đối với trẻ học bán trú: năm học 2018-2019 là 15.000 đồng/trẻ/ngày; từ tháng 12/2019 của năm học 2019-2020 và 2020-2021 thu là 20.000 đồng/trẻ/ngày. Nguồn thu này được thực hiện thu, chi và kết sổ theo ngày.

¹³ Tiền mua nước uống cho học sinh 49.330.000 đồng (năm học 2018-2019 và 2019-2020 thu 100.000 đồng/trẻ/năm học; năm học 2020-2021 thu 80.000 đồng/trẻ/năm học). Chi: 47.500.000 đồng. Tồn chuyển sang năm sau 1.830.000 đồng. Tiền mua sắm đồ dùng phục vụ việc ăn bán trú của trẻ 44.730.000 đồng (năm học 2018-2019: trẻ 3, 4 tuổi tuyển mới thu 250.000 đồng/trẻ; trẻ 4, 5 tuổi 100.000 đồng/trẻ. Năm học 2019-2020 và 2020-2021 thu trẻ 3 tuổi tuyển mới 100.000 đồng/trẻ; trẻ 4, 5 tuổi tuyển mới 70.000 đồng/trẻ; trẻ 4, 5 tuổi (cũ) 30.000 đồng/trẻ). Chi 44.755.000 đồng. (chi âm 25.000 đồng). Tiền mua đồ vệ sinh cho trẻ 69.810.000 đồng (các lớp học bán trú thu 130.000 đồng/trẻ; các lớp không học bán trú 40.000 đồng/trẻ). Chi 68.790.500 đồng. Tồn chuyển sang năm sau 1.019.500 đồng.

- Tiền ăn hàng ngày đối với trẻ học bán trú: năm học 2018-2019 và 2019-2020 là 20.000 đồng/trẻ/ngày; năm học 2020-2021 là 22.000 đồng/trẻ/ngày. Nguồn thu này được thực hiện thu, chi và kết sổ theo ngày. Tiền quỹ hội phụ huynh: 124.582.000 đồng. Chi 121.694.000 đồng. Tồn quỹ chuyển sang năm sau 2.888.000 đồng. Nguồn thu này Ban đại diện CMHS sử dụng chi cho hoạt động của học sinh và Ban đại diện trong nhà trường. Tiền từ huy động, tài trợ 58.400.000 đồng. Nguồn thu này nhà trường dùng để cải tạo cảnh quan môi trường giáo dục tại khu trường chính và làm đồ dùng, đồ chơi phát triển vận động cho trẻ các khu trường le.

¹⁴ Đồ dùng: Vòi 12.712 quyển, cắp 10 cái, bút mực 2.400 cây, bút chì 1.200 cây, áo thun 600 chiếc, áo lạnh 596 chiếc, mũ 200 chiếc. Vật liệu: Xi măng 100 bao; cát, đá, đất 12 xe Hoa Mai. Nhân công 431 công (phụ huynh 371 ngày công, giáo viên 60 ngày công).

¹⁵ Tiền quỹ hội phụ huynh: 47.680.000 đồng. Chi 47.680.000 đồng; Nguồn thu này Ban đại diện CMHS sử dụng chi cho hoạt động của học sinh và Ban đại diện trong nhà trường. Tiền mua nước uống cho học sinh, mức thu 20.000

- Các đơn vị trường được giám sát qua báo cáo: 14 đơn vị

Nhìn chung, các đơn vị trường đã thực hiện xây dựng báo cáo, nộp báo cáo theo kế hoạch; bố cục và nội dung được trình bày rõ ràng, cụ thể, cơ bản sát với đề cương gợi ý của đoàn giám sát. Trên cơ sở nội dung báo cáo của 14 đơn vị trường, đoàn giám sát của Ban nhận thấy: việc thu, chi các quỹ tự nguyện và các khoản thu khác trong 3 năm học tập trung vào các nguồn thu, định mức thu - chi như sau:

- Thu tiền học tiếng Anh cho trẻ 5 tuổi tại trường Mầm non Sơn Ca, thị trấn Phú túc. Mức thu năm học 2019-2020 là 40.000đồng/trẻ/tháng; năm học 2020-2021 là 35.000đồng/trẻ/tháng. Các đơn vị còn lại không thực hiện nội dung này.

- Thu tiền ăn của học sinh bán trú thuộc các trường bậc Mầm non, có thực hiện học bán trú cụ thể tại các trường: Mẫu giáo xã Chư Gu, thu 16.000đồng/trẻ/ngày. Mầm non Sơn Ca, thị trấn Phú Túc, thu năm học 2018-2019 và 2019-2020 là 15.000đồng/trẻ/ngày; năm học 2020-2021 là 20.000đồng/trẻ/ngày. Mẫu giáo xã Ia Mlah, thu 16.000đồng/trẻ/ngày. Mẫu giáo xã Ia Rsai, thu 17.000đồng/trẻ/ngày. Mẫu giáo xã Đất Bằng, thu 20.000đồng/trẻ/ngày. Mẫu giáo xã Uar, thu 21.000đồng/trẻ/ngày. Mẫu giáo xã Chư Rcăm, thu năm học 2018-2019 và 2019-2020 là 21.000đồng/trẻ/ngày, năm học 2020-2021 là 22.000đồng/trẻ/ngày. Việc thu, chi được thỏa thuận giữa nhà trường với phụ huynh học sinh, nhân viên nhà bếp thực hiện theo dõi và kết sổ theo ngày.

- Thu tiền chăm sóc bán trú: Mầm non Sơn Ca, thị trấn Phú Túc, thu năm học 2018-2019 là 80.000đồng/trẻ/năm học; năm học 2019-2020 và 2020-2021 là 100.000đồng/trẻ/năm học. Mẫu giáo xã Ia Rsai, thu 40.000đồng/trẻ/năm học. Mẫu giáo xã Chư Rcăm, thu 100.000đồng/trẻ/năm học.

- Thu tiền quỹ hội phụ huynh: Vào đầu năm học, Ban đại diện CMHS các trường có tổ chức vận động đến phụ huynh học sinh để thu quỹ hội trên tinh thần tự nguyện, (Ban đại diện CMHS một số trường miễn, giảm khoản thu này đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh là người đồng bào DTTS, học sinh thuộc diện hộ nghèo). Nguồn quỹ này do Ban đại diện CMHS thu, quản lý và chi cho các hoạt động của học sinh trong năm học.

- Thu từ nguồn vận động, tài trợ: Đối tượng vận động là cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh, các nhà hảo tâm có hoạt động kinh doanh ..., vận động trên tinh thần tự nguyện. Các đơn vị trường thực hiện nội dung này gồm: Trường Mẫu giáo xã Chư Rcăm, vận động thu được 45.000.000 đồng để làm mái che ngoài trời. Trường Mẫu giáo xã Ia Rsai vận động làm được 80m² mái che ngoài trời.

3. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

3.1. Tồn tại, hạn chế

Việc thực hiện thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện và các khoản thu khác tại các đơn vị trường, cơ bản các trường đã căn cứ vào các văn bản để

triển khai thực hiện¹⁵. Tuy nhiên, qua giám sát trực tiếp trong hồ sơ, văn bản, chứng từ lưu của các đơn vị trường về thu, chi các khoản đóng góp tự nguyện và các khoản thu khác vẫn còn có những tồn tại, hạn chế, bất cập, chưa có sự thống nhất về định mức chi và thiếu các văn bản, chứng từ như sau:

- Bước vào đầu năm học mới, Chi bộ nhà trường mới tập trung thảo luận về các chỉ tiêu, kế hoạch năm học để Nhà trường căn cứ xây dựng Kế hoạch năm học; chưa đưa nội dung thu, chi các quỹ vận động thỏa thuận, tự nguyện, tài trợ để Chi bộ xem xét thảo luận, thống nhất, cho chủ trương, ra Nghị quyết lãnh đạo, làm cơ sở để triển khai thực hiện và phục vụ cho việc kiểm tra, giám sát về sau.

- Một số đơn vị (nhà trường và phụ huynh học sinh) đầu năm học tổ chức họp phụ huynh, trong biên bản cuộc họp ấn định mức thu tiền quỹ hội phụ huynh học sinh là chưa đúng theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDDT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. (*Tại điểm a, khoản 1, điều 10: Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS có được từ sự ủng hộ tự nguyện của cha mẹ học sinh và nguồn tài trợ hợp pháp khác...*).

- Hội nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh trường là do Trưởng Ban chủ trì, nhưng một số đơn vị trường tổ chức hội nghị do Lãnh đạo trường (*Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng*) chủ trì, là chưa đúng.

- Các trường đã phối hợp xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của Ban đại diện CMHS; Quy chế phối hợp giữa nhà trường với Ban đại diện CMHS, nhưng nội dung trong các Quy chế còn chung chung, chưa chặt chẽ. Phần lớn các đơn vị trường và Ban đại diện CMHS chưa xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu các quỹ tự nguyện; từ đó việc chi tiêu thiếu chặt chẽ, có trường hợp chi sai đối tượng, sai địa chỉ.

- Việc chi tiền quỹ hội phụ huynh học sinh vẫn còn những sai sót, thiếu về chứng từ và sai về nội dung. Có đơn vị trường chi nguồn quỹ hội phụ huynh vào mục đích phục vụ cho hoạt động của nhà trường và chi khen thưởng cán bộ, giáo viên chiếm tỷ lệ còn khá cao.

- Về thu, chi tiền học 2 buổi/ngày: Hiện nay, một số trường có tổ chức dạy 2 buổi/ngày, tuy nhiên việc thu, chi tiền học 2 buổi/ngày thì chưa có văn bản của ngành hướng dẫn cụ thể về định mức thu, chi nên các trường khi thỏa thuận với phụ huynh học sinh để thực hiện chưa có sự thống nhất.

3.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

¹⁵ Thông tư số: 55/2011/TT-BGDDT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; Thông tư số: 16/2018/TT-BGDDT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Văn bản số: 10176/TH ngày 07/11/2000 của Vụ Tiểu học (Bộ GD&ĐT) về việc hướng dẫn kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày; Quyết định số: 893/QĐ-UB ngày 17/10/2003 của UBND tỉnh Gia Lai, về việc ban hành quy định tạm thu, chi học phí cho các loại hình giáo dục ngoài công lập và thu tại các lớp Tiểu học dạy 02 buổi/ngày; Công văn số: 6890/BGDDT-KHTC ngày 18/10/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện cho các cơ sở giáo dục và đào tạo.

3.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Krông Pa là huyện xuất phát từ nền kinh tế thấp, cơ sở hạ tầng còn thiêng và chưa đồng bộ, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn cao, tỷ lệ người đồng bào DTTS chiếm trên 70%; từ đó đã tác động đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội nói chung, sự nghiệp giáo dục và đào tạo nói riêng.

- Trong hai năm trở lại đây, tình hình dịch bệnh diễn biến hết sức phức tạp, đặc biệt là sự bùng phát của đại dịch Covid-19 trên diện rộng, đã tác động mạnh mẽ đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đời sống sinh hoạt của người dân và của ngành giáo dục, khiến nhiều giai đoạn học sinh không thể đến trường do dịch bệnh.

- Sự chung tay của người dân, các bậc phụ huynh học sinh trên địa bàn các xã vùng sâu, vùng xa để chăm lo đến sự nghiệp giáo dục và đào tạo có phần còn hạn chế; việc kêu gọi sự ủng hộ, đóng góp của phụ huynh tại một số trường còn gặp khó khăn.

- Việc hỗ trợ, phối hợp giữa nhà trường với Ban đại diện CMHS có lúc, có nơi chưa chặt chẽ; lĩnh vực chuyên môn (*kế toán*) chưa kịp thời tham mưu giúp Ban giám hiệu nhà trường triển khai, thực hiện hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ, chứng từ liên quan đến thu – chi các nguồn quỹ.

- Một số trường và Ban đại diện CMHS chưa xây dựng được Quy chế chi tiêu, chưa có định mức chi cụ thể đối với các nguồn quỹ; cuối năm chưa thực hiện xây dựng báo cáo quyết toán, công khai các khoản thu – chi các quỹ tự nguyện theo quy định.

4. Đề xuất, kiến nghị

4.1. Đối với UBND tỉnh

- Xem xét ban hành văn bản quy định mức thu, chi tiền học 02 buổi/ngày đối với các trường công lập có tổ chức dạy học 02 buổi/ngày. Vì hiện nay các trường có tổ chức dạy 02 buổi/ngày vẫn đang áp dụng và thực hiện theo Quyết định số 893/QĐ-UB ngày 17/10/2003 của UBND tỉnh Gia Lai, về việc quy định tạm thu – chi học phí cho các loại hình giáo dục ngoài công lập và thu tại các lớp Tiểu học có dạy 02 buổi/ngày. Quyết định này UBND tỉnh ban hành từ năm 2003, về định mức thu, chi so với thời điểm hiện nay là rất thấp, khó khăn cho các trường khi tổ chức thực hiện.

4.2. Đối với UBND huyện

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo rà soát, thống kê các đơn vị trường đã xuống cấp, thiếu phòng học và các trang thiết bị để hàng năm cân đối, phân bổ nguồn vốn đầu tư, nâng cấp phục vụ công tác dạy và học ngày một tốt hơn.

- Có kế hoạch tuyển dụng, biên chế đủ định mức số lượng giáo viên tại các trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đồng thời xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý đủ theo quy định để lãnh đạo, thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn.

- Chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch hướng dẫn các đơn vị trường học thực hiện công tác thu, chi, quyết toán các khoản đóng góp tự nguyện và các khoản thu khác đúng theo quy định.

4.3. Đối với Phòng GD&ĐT huyện

- Xem xét chỉ đạo kiểm điểm trách nhiệm đối với lãnh đạo 08 đơn vị trường không thực hiện báo cáo theo kế hoạch giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện.

- Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở, kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh các đơn vị trường trong triển khai, thực hiện việc thu, chi các nguồn quỹ tự nguyện, thỏa thuận bảo đảm nguyên tắc theo đúng quy định của Nhà nước và của ngành.

- Kiến nghị với Sở GD&ĐT tỉnh nên có văn bản cụ thể hóa, hướng dẫn thực hiện Thông tư số: 55/2011/TT-BGDDT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; Thông tư số: 16/2018/TT-BGDDT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

4.4. Đối với các đơn vị trường

- Kịp thời hoàn thiện, bổ sung các văn bản, tài liệu, chứng từ về thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện, thỏa thuận và các nguồn nhận tài trợ theo đúng quy định. Chỉ đạo lĩnh vực chuyên môn sắp xếp, lưu trữ chứng từ thu – chi theo từng nguồn quỹ để thuận lợi cho việc tra cứu và phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

- Xây dựng kế hoạch khắc phục sau giám sát đối với những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra; báo cáo về Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND huyện trước ngày 20/12/2021.

Phần thứ hai CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2022

Để thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định và sự phân công của Thường trực HĐND huyện, Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện xây dựng chương trình hoạt động năm 2022 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Duy trì nền nếp, thực hiện nghiêm túc Quy chế hoạt động; tuân thủ nguyên tắc hoạt động theo quy định của pháp luật; phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ của Ban và tham gia chuẩn bị nội dung, chương trình các kỳ họp; chuẩn bị nội dung và xây dựng kế hoạch hoạt động giám sát, khảo sát.

2. Triển khai thực hiện tốt công tác giám sát, khảo sát; trong đó, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện 02 cuộc giám sát và 01 cuộc khảo sát.

3. Tham gia đầy đủ các đoàn giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện, Ban Thường trực UBMTTQVN huyện năm 2022 khi được mời làm thành viên. Xem xét phối hợp với các Ban, tổ chức khảo sát thực tế để nắm tình hình thực hiện lĩnh vực kinh tế - xã hội tại địa bàn các xã, làng Nông thôn mới.

5. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Thường trực HĐND huyện, các hội nghị khác do Huyện ủy, UBND huyện và các cơ quan, đơn vị tổ chức khi được mời.

6. Các thành viên trong Ban tiếp tục thực hiện tốt Quy chế hoạt động của HĐND huyện, quyết định phân công nhiệm vụ của Trưởng ban, để sắp xếp thời gian dành cho hoạt động của Ban bảo đảm theo luật định.

7. Giữ mối liên hệ thường xuyên, bảo đảm sự điều hòa hoạt động của Thường trực HĐND huyện; phối hợp chặt chẽ với Ban Pháp chế, Ban Dân tộc, Văn phòng HĐND-UBND huyện, các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn, các Tổ đại biểu HĐND huyện trong việc trao đổi thông tin, phối hợp công tác.

8. Tham gia đầy đủ các hội nghị tiếp xúc giữa đại biểu Quốc hội, HĐND với cử tri; thực hiện trực tiếp công dân định kỳ theo kế hoạch được phân công.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện năm 2021 và chương trình công tác năm 2022.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các vị ĐB.HĐND huyện;
- MTTQ và các Đoàn thể huyện;
- VP.HĐND&UBND huyện;
- TT.HĐND các xã, thị trấn;
- Lưu Ban KT-XH.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI HĐND HUYỆN
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Kiều Diễm